

Bản án số: 43/2024/HNGĐ

Ngày: 10-5-2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Đức Huy
2. Ông Nguyễn Hồng Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Thái Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn S, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1966; Địa chỉ: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và bị đơn vắng mặt không rõ lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Lê Văn S trình bày:* Ông và bà Nguyễn Thị Kim X qua thời gian tìm hiểu, sống chung như vợ chồng từ năm 2005. Ngày 07/11/2017, ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Long An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình. Ông bà thường xuyên gây cãi, bất đồng quan điểm sống, làm cho tình trạng hôn nhân ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Hậu quả, ông bà đã không còn sống chung 06 tháng nay. Nay ông S nhận thấy vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, không còn sống chung nên ông yêu cầu được ly hôn với bà X.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày 31/10/2005 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: không có. Về nợ chung: không có. Ngoài ra ông S không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị Kim X trình bày:* Bà thống nhất với lời trình bày của ông S về thời gian chung sống và thời điểm kết hôn, con chung. Tuy nhiên, bà X không đồng ý ly hôn với ông S bởi vì bà X còn thương ông S. Bà X không thống nhất về lý do xin ly hôn của ông S vì bà cho rằng lý do ông S xin ly hôn là do ông S có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Về tài sản chung: không có. Về nợ chung: không có. Ngoài ra bà X không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Nguyên đơn vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Bị đơn không đồng ý ly hôn.

Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Về thủ tục tố tụng:*

[1.1]. Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Kim X có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nay ông Lê Văn S yêu cầu ly hôn, bà X đang cư trú tại ấp B, xã M, huyện T, nên Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Ông Lê Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Nguyễn Thị Kim X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

*[2] Về yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn S, Hội đồng xét xử xét thấy:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Ông S cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do không hợp tính tình nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi nhưng không được bà X thừa nhận. Tuy nhiên tại phiên hòa giải thì bà X xác định mâu thuẫn vợ chồng là do ông S có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Như vậy giữa ông S và bà X đã phát sinh mâu thuẫn do sự nghi ngờ và không tin tưởng vào tình cảm của nhau dẫn đến vợ chồng tranh cãi và không còn yêu thương, quan tâm chăm sóc nhau. Hiện nay ông bà đã sống ly thân từ tháng 11/2023 chứng tỏ quan hệ vợ chồng không còn hạnh phúc như trước. Tòa án tiến hành hòa giải cho ông S và bà X trở về đoàn tụ đồng thời cho thêm thời gian để ông bà khắc phục tình trạng hôn nhân của mình, song giữa hai bên vẫn không hợp tác để cải thiện mối quan hệ làm cho tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng. Tại phiên tòa bà X vắng

mặt cho thấy bà không còn tha thiết với mối quan hệ hôn nhân này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, ông S và bà X không còn sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của ông S là phù hợp với Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

*Về con chung:* Ông S và bà X thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày 31/10/2005 đã trưởng thành, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Ông S và bà X xác định không có

[3] *Về án phí sơ thẩm:* Ông Lê Văn S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn S đối với bà Nguyễn Thị Kim X.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn S được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim X.

**2.** Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008118 ngày 11/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa sang án phí.

**3.** Về quyền kháng cáo: ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Kim S1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Tuấn**



